

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN YÊN
TỈNH QUẢNG NINH
Bản án số: 31/2021/HSST
Ngày: 30 - 11 - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN YÊN, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Duy Hải.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Thu và ông Nguyễn Quang Chính.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Liên- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Đông- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chu Xuân T** - 02/11/1997, tại huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn N, xã L, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 10/12; dân tộc: tày; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Chu Ngọc T (đã chết) và bà: Lài Thị L; có vợ là Ninh Thị N và có hai con: lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 14/11/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu xử phạt 18 tháng tù, về tội Cướp tài sản.

Bị bắt quả tang ngày 22/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tiên Yên, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Ngô Tiến D- Sinh năm 1984; Địa chỉ: khu B, thị trấn Bình Liêu, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Phan Tiến H - sinh năm 2003, vắng mặt.

2. Anh Vy Xuân T - sinh năm 2000, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 02 giờ 05 phút ngày 22/9/2021, tại Km 0+900, Quốc lộ 18C thuộc phố Tam Thịnh, thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh, Công an huyện Tiên Yên phối hợp cùng Đội Cảnh sát giao thông số 3 Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ, đường sắt Công an tỉnh Quảng Ninh kiểm tra xe ô tô biển số 30F-785... do Chu Xuân T điều khiển phát hiện Phan Tiến H ngồi ở ghế phụ đang cầm 01 túi nilon màu trắng kích thước (2,5x3)cm bên trong chứa 01 viên nén màu xanh, không

rõ hình dạng kích thước, một mặt có in logo không rõ biểu tượng; tại mặt ghế nơi Hiếu ngồi còn phát hiện 01 túi nylon màu trắng kích thước (2,5x2,7)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Trên xe còn có Vy Xuân T ngồi ở ghế sau. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ xe ô tô cùng toàn bộ vật chứng có đặc điểm nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 1828/KLGD ngày 27/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật ký hiệu M1 (viên nén màu xanh không rõ hình dạng kích thước) là ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,434g; Mẫu vật ký hiệu M2 (chất tinh thể màu trắng) là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,402g.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Chu Xuân T khai nhận: Khoảng tháng 3/2021 T đến thành phố Móng Cái chơi và được bạn tên là T (không biết lai lịch, địa chỉ) cho 02 túi ma túy để sử dụng (trong đó có 01 túi đựng 01 viên nén màu xanh, 01 túi đựng chất tinh thể màu trắng), T mang 02 túi ma túy về nhà cất giấu. Khoảng 01 giờ ngày 22/9/2021, T thuê xe ô tô biển số 30F-785.50 của anh Ngô Tiến Dũng (ở thị trấn Bình Liêu, huyện Bình Liêu) rồi rủ Phan Tiến H, Vy Xuân T đến huyện Tiên Yên để hát Karaoke, khi đi T mang theo số ma túy trên để bản thân sử dụng, do không tìm được quán hát nên cả bọn đi về, khi về đến Km 0+900, Quốc lộ 18C thuộc phố Tam Thịnh, thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên thì thấy Công an giao thông ra hiệu dừng xe, T sợ nên đã vớt 02 túi nylon sang chỗ H ngồi, H cầm 01 túi nylon lên xem thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ toàn bộ ma túy. H và T không biết T có mang ma túy trên người.

Người làm chứng anh Phan Tiến H và anh Vy Xuân T vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra đã khai phù hợp với lời khai của bị cáo về nội dung vụ án, các anh đều khẳng định không biết bị cáo T mang theo ma túy trên người.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Ngô Tiến D tại cơ quan điều tra khai phù hợp với lời khai của bị cáo về nội dung vụ án, khi cho bị cáo thuê xe anh không biết bị cáo thuê xe để chở ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 16/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên đã truy tố Chu Xuân T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt Chu Xuân T từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 22/9/2021.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã trình bày và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Yên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa bị cáo Chu Xuân T khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 22/9/2021, phù hợp với Bản kết luận giám định số 1828/KLGĐ ngày 27/9/2021 và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Hồi 02 giờ 05 phút ngày 22/9/2021, tại khu vực Km 0 + 900, Quốc lộ 18C thuộc phố Tam Thịnh, thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh, Chu Xuân T tàng trữ trái phép 0,434g ma túy, loại MDMA và 0,402g ma túy, loại Ketamine mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Tiên Yên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Mặc dù chất ma túy loại Ketamine có khối lượng 0,402g thu của bị cáo là dưới mức tối thiểu quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, nhưng chất ma túy loại MDMA thu của bị cáo có khối lượng 0,434g thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, do bị cáo tàng trữ 02 chất ma túy nên hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước. Bị cáo biết rõ việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình vi phạm. Do đó cần tuyên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại thôn vùng sâu, vùng xa thuộc huyện biên giới có điều kiện kinh tế khó khăn, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Khi lượng hình, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, nhưng dù có xem xét giảm nhẹ hình phạt đến đâu thì việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc sống ở vùng kinh tế khó khăn, không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo hoàn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong số 1828/KLGĐ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, là vật Nhà nước cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA- INNOVA BKS 30F- 785... mà T thuê của anh Ngô Tiến D, cơ quan điều tra xác định không liên quan đến tội phạm nên đã trả cho chủ sở hữu, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Đối với 01 giấy phép lái xe và 01 căn cước công dân đều mang tên Chu Xuân T, đây là giấy tờ nhân thân của bị cáo, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo nên Hội đồng xét xử cũng không đề cập giải quyết.

[7] Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, điều khoản truy tố, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đề nghị áp dụng là có căn cứ, phù hợp với nội dung của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Vấn đề khác:

Đối với người thanh niên tên T cho Chu Xuân T ma túy ở thành phố Móng Cái, do không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở điều tra làm rõ, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với Phan Tiến H là người cầm túi nylon đựng ma túy do T ném sang, nhưng không biết đó là ma túy nên không đề cập xử lý.

Đối với anh Ngô Tiến D là người cho bị cáo T thuê xe ô tô, quá trình cho thuê xe anh D có ký hợp đồng cho thuê xe với bị cáo và không biết bị cáo thuê xe của anh để chở ma túy nên không đề cập xử lý.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Chu Xuân T phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Chu Xuân T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 22/9/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đựng trong 01 phong bì niêm phong số 1828/KLGĐ ngày 27/9/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh (Tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 05/CCTHADS-BB ngày 29/11/2021 giữa Công an huyện Tiên Yên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Yên).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Chu Xuân T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Duy Hải